

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SA THẦY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH
GIA ĐÌNH LIỆT SỸ NHẬN QUÀ CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI**

Nhân kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7/1947-27/7/2025, kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh ngày 02/9

TT	THÔNG TIN VỀ THÂN NHÂN LIỆT SĨ				THÔNG TIN VỀ LIỆT SĨ			
	Họ và Tên	Năm sinh	Nơi cư trú	Quan hệ với liệt sỹ	Số hồ sơ	Họ và tên	Nguyên quán	Bằng TQGC
I	Đoàn 1							
1	Hoàng Thị Thọ	1938	Thôn 1, xã Sa Thầy	vợ	3105	Hồ Văn Y	Quảng Hòa, Ba Đồn, Quảng Bình	2T-849 ^b
2	Huỳnh Thị Sự	1957	Thôn 1, xã Sa Thầy	con	2733	Huỳnh Cát	Bình Sa, Thăng Bình, Quảng Nam	1Đ - 332 ^{bm}
3	Nguyễn Thị Hiệp	1977	Thôn 1, xã Sa Thầy	cháu	2461	Nguyễn Hữu Đức	Đức Lợi, Mộ Đức, Quảng Ngãi	7U-178b
4	Đinh Thị Mãi	1953	Thôn 1, xã Sa Thầy	con dâu	2352	Hoàng Công	Vĩnh Xuân, Phú Vang, Thừa Thiên Huế	EP-331kp
5	Bùi Tiến Thành	1965	Thôn 1, xã Sa Thầy	con	2644	Bùi Văn Yên	Lạc Sỹ, Yên Thủy, Hòa Bình	IN -635b
6	Phùng Văn Sinh	1958	Thôn 1, xã Sa Thầy	em	2704	Phùng Văn Dầu	Quang Trung, Trà Vinh, Cao Bằng	EF-369k
7	Lê Thị Hiền	1952	Thôn 1, xã Sa Thầy	em	2586	Nguyễn Văn Khải	Yên Lợi, Ý Yên, Nam Định	LM-769b
8	Thái Thị Ngọc Lan	1945	Thôn 1, xã Sa Thầy	con dâu	2806	Trần Hoài Đức	Tịnh Hà, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	4E-534c
9	Nguyễn Hồng Dâu	1942	Thôn 2, xã Sa Thầy	anh	2052	A Niêm	Rờ Koi, Sa Thầy, Kon Tum	DN-482bm
10	Nguyễn Đức Hanh	1962	Thôn 1, xã Sa Thầy	em trai	2936	Nguyễn Đức Hòa	Chi Lăng Nam, Thanh Miện, Hải Dương	7D-768b
II	Đoàn 2							
11	Nguyễn Thị Lam	1939	Thôn 3, xã Sa Thầy	chị	32859	Nguyễn Thanh Pháp	Tam Thái, Thị xã Tam Kỳ, Quảng Nam	5N-652
12	Võ Thị Có	1934	Thôn 3, xã Sa Thầy	vợ	23304	Phạm Ngọc Thạch	Tịnh Kỳ, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	2K-735
13	Lâm Minh Thời	1975	Thôn 3, xã Sa Thầy	con đẻ	768	Lâm Minh Tự	Tịnh Thọ, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	3Z-909k
14	Nguyễn Đăng Trung	1964	Thôn 3, xã Sa Thầy	con	3109	Nguyễn Đăng Lâu	xã Nam Hưng, Nam Sách, Hải Dương	VB-527bm
15	Y Bly	1950	Thôn 4, xã Sa Thầy	vợ	3474	A Thêu	Mô Rai, Sa Thầy, Kon Tum	5U-492
16	Nguyễn Thị Hợi	1942	Thôn 4, xã Sa Thầy	vợ	2765	Đào Huy Quang	Vũ Đông, Kiến Xương, Thái Bình	EV-593 ^{bm}
17	Nguyễn Thị Sò	1940	Thôn 4, xã Sa Thầy	vợ	2845	Nguyễn Xuân Nhớn	Đông Đô, Hưng Hà, Thái Bình	1A 814b
18	Nguyễn Bá Minh	1956	Thôn 4, xã Sa Thầy	em	781	Nguyễn Bá Căn	Bồ Đề, Bình Lục, Hà Nam	
19	Phạm Hồng Chính	1951	Thôn 4, xã Sa Thầy	em	2718	Phạm Văn Tròn	Vũ Đông, Kiến Xương, Thái Bình	NW-194b
20	Y HYach	1964	Thôn 4, xã Sa Thầy	con dâu	758	A Mi	Xã YaChim, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	N-216ct
21	Y Nhớ	1956	Thôn 4, xã Sa Thầy	cháu	788	A B Róp	Ya Tăng, Sa Thầy, Kon Tum	DM-324km
22	Phan Thu	1935	Thôn Sa Sơn 1, xã Sa Thầy	con	2642	Nguyễn Thị Phấn	Bình Tân, Bình Sơn, Quảng Ngãi	GX- 051
23	Phan Thu	1935	Thôn Sa Sơn 1, xã Sa Thầy	anh	2643	Phan Thị Chi	Bình Tân, Bình Sơn, Quảng Ngãi	GX -050
24	Phan Doãn Thành	1956	Thôn Sa Sơn 2, xã Sa Thầy	em	1980	Phạm Doãn Khẩn	Hồng Lý, Vũ Thư, Thái Bình	
25	Lại Thị Tươi	1945	Thôn Sơn An, xã Sa Thầy	vợ	03452	Roãn Điền	Đông Hải, Tiền Hải, Thái Bình	
26	Y BRum	1979	Làng Bar gốc, Sa Thầy	con ruột	801	A Phiu	Xã IaChim, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	
27	A HNíp (A HNếp)	1951	Làng Bar gốc, Sa Thầy	con	644	A Neo	Mô Rai, Sa Thầy, Kon Tum	DM-330km
III	Đoàn 3							

TT	THÔNG TIN VỀ THÂN NHÂN LIỆT SĨ				THÔNG TIN VỀ LIỆT SĨ			
	Họ và Tên	Năm sinh	Nơi cư trú	Quan hệ với liệt sỹ	Số hồ sơ	Họ và tên	Nguyên quán	Bằng TQGC
28	Lương Thị Hoa	1950	Nhơn An, xã Sa Thầy	em	1967	Lương Văn Bằng	Nà Pa, Văn Quan, Lạng Sơn	
29	Đỗ Thị Bích Hồng	1962	Nhơn An, xã Sa Thầy	con dâu	2399	Võ Nguyệt	Nhơn An, An Nhơn, Bình Định	
30	Trần Thị Mỹ	1980	Nhơn An, xã Sa Thầy	cháu	2250	Trần Văn Chín	xã Nhơn Mỹ, An Nhơn, Bình Định	5y-734b
31	Đặng Thị Diễm	1950	Nhơn Khánh, xã Sa Thầy	vợ	2731	Hoàng Văn Cự	Xã Quảng Bị - Thành phố Hà Nội	
32	Võ Xuân Hiệp	1972	Nhơn Khánh, xã Sa Thầy	cháu	2689	Võ Hồng Quân	Bình Quang, Tây Sơn, Bình Định	
33	Nguyễn Trung Nghĩa	1970	Nhơn Khánh, xã Sa Thầy	em	2801	Nguyễn Văn Minh	Hà Tiên, Hà Trung, Thanh Hoá	AC-401bt
34	Nguyễn Tấn Vinh	1976	Nhơn Nghĩa, xã Sa Thầy	cháu	2230	Nguyễn Tấn Châu	Nghĩa Kỳ, Tư Nghĩa Quảng Ngãi	ĐT-991bm
35	Phan Hồng Sinh	1966	Nhơn Nghĩa, xã Sa Thầy	cháu	2899	Trương Quang Quỳ	Tịnh Khê, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	9AA-242b
36	Trương Quang Kính	1954	Thôn 5, xã Sa Thầy	con	3027	Trương Chức	xã Ân Nghĩa - H. Hoài Ân - T. Bình Định	AN-626cm
37	Y Nhuối	1945	Làng Chốt, xã Sa Thầy	vợ	254771	A Xinh	Làng Chốt, Sa Thầy, Kon Tum	
38	A Duyệt	1963	Làng Chốt, xã Sa Thầy	con	732	A Ling	Sa Sơn, Sa Thầy, Kon Tum	DM-320km
39	Nguyễn Thanh Lang	1994	Thôn 1, xã Sa Thầy	cháu	769	Phạm Tuyên	Bình Tân, Bình Sơn, Quảng Ngãi	8AA-930 ^b
40	Nguyễn Thanh Lang	1994	Thôn 1, xã Sa Thầy	cháu	767	Phạm Tú	Bình Tân, Bình Sơn, Quảng Ngãi	DO-990 ^{cm}
41	Nguyễn Thị Chi	1962	Thôn 1, xã Sa Thầy	em ruột	770	Nguyễn Quốc Toàn	Tịnh Minh, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	A-998bt
42	Hoàng Xuân Thuận	1968	Thôn 1, xã Sa Thầy	cháu	3012	Hoàng Văn Hựu	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	ĐX 944 ^{kp}
43	Nguyễn Thanh Cường	1975	Thôn 1, xã Sa Thầy	cháu	2236	Nguyễn Văn Minh	Điện Quang, Điện Bàn, Quảng Nam	6A-876b
44	Nguyễn Thanh Cường	1975	Thôn 1, xã Sa Thầy	cháu	415	Nguyễn Hủ	Điện Quang, Điện Bàn, Quảng Nam	7T-842b
45	Nguyễn Thanh Bình	1958	Thôn 2, xã Sa Thầy	cháu	2825	Nguyễn Thường Ngạn	Tịnh Minh, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	2I-240k
46	Nguyễn Văn Nguyên	1961	Thôn 2, xã Sa Thầy	em	1978	Nguyễn Đình Quyền	Hồng Lý, Vũ Thư, Thái Bình	